TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MH 2** **THÀNH PHỐ HK1**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14/12/2021
"V/v: ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quang Khanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1, Bà Nguyễn Thị Hồng;

2, Bà Nguyễn Thị Hữu;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện MH 2, thành phố HK1;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện MH 2, thành phố HK1 tham gia phiên toà: Ông Tạ Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MH 2, thành phố HK1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 491/TB-TLVA ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc "ly hôn, nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1999;

Nơi ĐKHKTT: Thôn Kim (Lủ Thượng), xã Lũ, huyện MH 2, Thành phố HK1.

Nơi cư trú: Thôn Lai, xã Thu, huyện MH 2, Thành phố HK1.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Long, sinh 1995;

Nơi cư trú: Thôn Kim (Lủ Thượng), xã Lũ, huyện MH 2, thành phố HK1;

Có mặt: Chị Thúy; Vắng mặt: Anh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 05/11/2021, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Long trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Kim Lũ, huyện MH 2, Thành phố HK1 vào ngày

08/12/2017. Trước khi kết hôn hai bên tự do tìm hiểu và đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu ngay và chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ, huyện MH 2, Thành phố HK1. Qúa trình chung sống của hai vợ chồng hạnh phúc đến khi chị sinh con đầu lòng, khoảng tháng 01/2019 thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau. Trong cuộc sống hằng ngày giữa chị và bố chồng không hợp nhau, nhiều lần bố chồng mắng chửi chị. Bản thân anh Long nghe lời bố mẹ, không quan tâm chăm sóc cho chị và không đứng ra can ngăn những lúc chị mâu thuẫn với bố mẹ chồng. Vì không thể chịu đựng được cuộc sống hôn nhân như vậy nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay. Hiện tại chị sống chung cùng bố mẹ đẻ tại thôn Xuân Lai, xã Xuân Thu, huyện MH 2, Thành phố HK1. Cũng từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng không còn quan hệ tình cảm. Mặc dù đã được hai bên hòa giải, vợ chồng cũng tìm biện pháp hàn gắn nhưng không được. Nay chị nhận thấy, thời gian ly thân đã lâu và bản thân chị không còn tình cảm với anh Long nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy Mạnh, sinh ngày 05/01/2019, hiện tại con chung khỏe mạnh bình thường và đang ở cùng với bố. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu Mạnh vẫn do bố và ông bà nội chăm sóc. Nay ly hôn chị đề nghị giao con chung cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Chị không đề nghị Toà án giải quyết.

* Bị đơn là anh Nguyễn Văn Long có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình giải quyết vụ án anh Long có lời khai: Anh kết hôn với chị Thúy trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Kim Lũ, huyện MH 2, Thành phố HK1 vào ngày 08/12/2017. Sau khi kết hôn, chị Thúy về nhà anh làm dâu ngay và chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ. Qúa trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn là do chị Thúy không quan tâm chăm sóc gia đình, có nhiều lời nói hỗn láo, xúc phạm đến bố mẹ chồng. Từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay, chị Thúy bỏ về chung sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn Xuân

Lai, xã Xuân Thu, huyện MH 2, thành phố HK1. Cũng từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân. Qúa trình sống ly thân vợ chồng không ai quan tâm đến ai, không còn quan hệ tình cảm. Nay chị Thúy là đơn xin ly hôn anh đồng ý ly hôn để hai bên ổn định cuộc sống nhưng vì lý do bận công việc nên anh xin được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Duy Mạnh, sinh ngày 05/01/2019, hiện tại con chung khỏe mạnh bình thường và đang ở cùng với bố. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu Mạnh vẫn ở cùng với bố và ông bà nội. Nay ly hôn anh đồng ý được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Qúa trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành ghi ý kiến của bố mẹ đẻ chị Thúy và bố mẹ đẻ anh Long đều trình bày: Năm 2017, gia đình ông bà tổ chức đám cưới cho chị Thúy và anh Long. Sau khi kết hôn chị Thúy về làm dâu và chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ, huyện MH 2, Thành phố HK1. Qúa trình chung sống các ông bà đều nhận thấy vợ chồng anh Long và chị Thúy không có hạnh phúc, thường xuyên cãi chửi nhau, vợ chồng đã ly thân từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay. Nay chị Thúy xin ly hôn với anh Long thì hai bên gia đình đều có ý kiến đồng ý để chị Thúy được ly hôn với anh Long và giao con chung cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng, không có yêu cầu về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử;

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy, cho chị Thúy được ly hôn với anh Nguyễn Văn Long.

Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Thúy và anh Long, giao con chung là cháu Nguyễn Duy Mạnh cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ lời trình bày của đương sự tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thúy và anh Nguyễn Văn Long kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, chị Thúy làm đơn xin ly hôn và nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện MH 2, thành phố HK1. Anh Nguyễn Văn Long có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ, huyện MH 2, thành phố HK1. Tòa án nhân dân huyện MH 2, thành phố HK1 thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 08/12/2017, chị Nguyễn Thị Thúy và anh Nguyễn Văn Long đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim, huyện MH 2, Thành phố HK1 đây là cuộc hôn nhân hợp pháp phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không quan tâm chăm sóc cho nhau, Chị Thúy và anh Long sống ly thân kể từ tháng 09 năm 2019 cho đến nay, quá trình sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị Thúy đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Long. Qúa trình giải quyết vụ án anh Long cũng khẳng định đến nay anh không còn tình cảm với chị Thúy, vợ chồng đã ly thân từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay và đồng ý ly hôn. Như vậy nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận đơn ly hôn của chị Thúy, cho chị Thúy được ly hôn anh Long là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh chị đều xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Duy Mạnh, sinh ngày 05/01/2019, hiện tại đang ở cùng anh Long. Qúa trình giải quyết chị Thúy và anh Long đều đồng ý giao con chung cho anh Long trực tiếp nuôi

dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, do vậy ghi nhận sự thỏa thuận này của các bên.

Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Thúy phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy.

Cho chị Nguyễn Thị Thúy được ly hôn với anh Nguyễn Văn Long.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy Mạnh, sinh ngày 05/01/2019 cho anh Nguyễn Văn Long trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động tự túc được hoặc đến khi có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án thay thế.

Chị Thúy có quyền và nghĩa vụ được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản chị thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Thúy, anh Long không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Thúy phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH 2, thành phố HK1 theo biên lai số 0004457 ngày 12/11/2021.

Chị Thúy có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Long có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND T/P HK1;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- VKSND huyện MH 2;
- THA DS huyện MH 2;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP;
-UBND xã Kim Lũ, huyện MH 2

Lê Quang

a